

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

-----*-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

NHÂN DANH

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 02 - 2021

V/v: ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn.

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** ông Vũ Quang Chung
- **Hội thẩm nhân dân:** ông Nguyễn Văn Khuyến và ông Nguyễn Văn Luận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: bà Giang Thị Mến, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên
toà:** bà Vũ Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án xét xử công khai, sơ thẩm vụ
án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 132/2020/TLST - HNGĐ ngày 24/12/2020, về
việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 01/2021/QĐXX- HNGĐ, ngày 12/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa
số: 01/2021/QĐ-TA, ngày 29/01/2021 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn T, xã N, thành Phố N, tỉnh Ninh Bình.

***Bị đơn:** anh Phạm Văn C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú cuối cùng: thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

***Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ anh Chính).

Trú tại: thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt: chị Y; vắng mặt: anh C, bà H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Y trình bày:

Chị và anh Phạm Văn C được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, anh chị có
đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ngày
18/4/2012. Sau khi kết hôn thì anh chị sống cùng với gia đình nhà anh C tại thôn V, xã N
một thời gian, sau đó thì chuyển ra sống cùng với gia đình nhà chị ở thôn T, xã N, thành
phố N. Thỉnh thoảng anh chị vẫn về nhà anh C ở thôn V, xã N. Anh chị sống hoà thuận
được một thời gian sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình anh chị
không hợp nhau. Mặt khác, anh C mặc dù đã có gia đình nhưng không tu chí làm ăn,

thường xuyên tụ tập chơi cờ bạc, chị đã góp ý nhiều lần nhưng anh C không thay đổi nên vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến khoảng năm 2014, anh chị bắt đầu sống ly thân, chị vẫn ở nhà mẹ đẻ tại thôn T, xã N, còn anh C về nhà bố mẹ đẻ ở thôn V xã N, sinh sống và đi làm đá mỹ nghệ. Đến đầu năm 2018, anh C đã có hành vi đánh bạc và bị Công an tỉnh Ninh Bình khởi tố, tháng 5/2018 anh C đã bỏ đi khỏi địa phương không có tin tức gì. Cơ quan Công an tỉnh Ninh Bình đã có quyết định truy nã số 02/PC45 ngày 09/5/2018 đối anh Phạm Văn C. Chị và gia đình đã cố gắng tìm kiếm, liên lạc với anh C nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Tháng 6 năm 2020, chị có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết tuyên bố anh Phạm Văn C mất tích. Ngày 18/11/2020, Toà án nhân dân huyện Hoa Lư đã ra Quyết định tuyên bố anh Phạm Văn C mất tích, từ đó đến nay anh Phạm Văn C vẫn không trở về. Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn C.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Phạm Uyên N, sinh ngày 19/10/2012. Hiện nay cháu đang do chị nuôi dưỡng, khi ly hôn chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung, vì thực tế từ khi anh chị sống ly thân thì chị là người trực tiếp nuôi con, hơn nữa hiện nay anh C đã mất tích.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn: anh Phạm Văn C đã bị Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tuyên bố mất tích tại Quyết định số 02/2020 ngày 18/11/2020 và cho đến nay anh C vẫn không trở về địa phương.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng của anh Phạm Văn C cụ thể:

Tại biên bản xác minh ngày 06/01/2021, bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ anh Phạm Văn C cung cấp: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thị Y là con trai và con dâu bà, anh chị kết hôn năm 2012. Sau khi kết hôn thì anh chị sống cùng với gia đình nhà bà tại thôn V, xã N, cũng có khi thì anh chị sống ở gia đình chị Y tại thôn T, xã N. Anh chị sống hoà thuận cho đến khoảng năm 2014, thì vợ chồng chị Y có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó chị Y sống luôn ở nhà ngoại không về sống ở nhà bà nữa, còn anh C thì về sống cùng với gia đình nhà bà và đi làm đá mỹ nghệ. Đến đầu năm 2018, anh C vi phạm pháp luật và bỏ trốn khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì, Công an tỉnh Ninh Bình đã có quyết định truy nã và Toà án nhân dân huyện Hoa Lư cũng đã có quyết định tuyên bố anh Phạm Văn C mất tích, đến nay anh C vẫn chưa trở về. Anh C, chị Y có một con chung hiện đang sống cùng chị Y. Nay chị Y xin ly hôn và xin nuôi con chung, quan điểm của bà cũng đồng ý để chị Y ly hôn với anh C, đề nghị Toà án giải quyết cho yêu cầu của chị Y. Về tài sản chung anh C, chị Y không có. Cùng ngày bà Giang Thị Sen - Cán bộ tư pháp xã Ninh Vân cung cấp: Anh C, chị Y có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Vân năm 2012. Anh C, chị Y có một con chung, việc anh C, chị Y chung sống có mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền địa phương không nắm được. Đến đầu năm 2018, anh C đã có hành vi đánh bạc và bị Công an tỉnh Ninh Bình khởi tố, tháng 5/2018, anh C đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Cơ quan công an

tỉnh Ninh Bình đã có quyết định truy nã số 02/PC45 ngày 09/5/2018 đối anh Phạm Văn C. Toà án nhân dân huyện Hoa Lư cũng đã ra quyết định tuyên bố anh Phạm Văn C mất tích. Nay chị Y xin ly hôn anh C và xin nuôi con chung đề nghị Toà án căn cứ pháp luật giải quyết.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn hiện bị Tòa án tuyên bố mất tích.

Về đường lối giải quyết vụ án: để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 2 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147, khoản 2 các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C.

Về con chung: Giao cháu Phạm Uyên N, sinh ngày 19/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Y phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Y xin ly hôn anh Phạm Văn C, bị đơn có địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tại thôn V, xã N huyện H, tỉnh Ninh Bình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Hoa Lư. Anh Phạm Văn C hiện đang bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 11/01/2021, anh Phạm Văn C không có mặt để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải; mặt khác, chị Nguyễn Thị Y có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Do đó, Tòa án xác định vụ án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36, Điều 39; Điều 207; Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử nhận định: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thị Y kết hôn là do anh chị tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tháng 4 năm 2012, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn anh C, chị Y có thời gian chung sống hoà thuận, hạnh phúc. Từ năm 2014 thì giữa vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân chính là do tính tình anh chị không hợp nhau. Mặt khác, anh C mặc dù đã có gia đình nhưng không tu trí làm ăn, thường xuyên tụ tập chơi cờ bạc, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh chị đã sống ly thân chị Y về nhà mẹ đẻ tại thôn T, xã N, còn anh C sống cùng gia đình ở thôn V, xã N. Đến đầu năm 2018 anh C đã có hành vi

đánh bạc và bị Công an tỉnh Ninh Bình khởi tố, tháng 5/2018, anh C đã bỏ đi khỏi địa phương không có tin tức gì. Cơ quan công an tỉnh Ninh Bình đã có quyết định truy nã số 02/PC45 ngày 09/5/2018 đối anh Phạm văn C. Chị Y và gia đình đã cố gắng tìm kiếm, liên lạc với anh C nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Ngày 18/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư đã ra Quyết định tuyên bố anh Phạm Văn C mất tích, đến nay anh C vẫn không trở về. Xét thấy, việc chị Y xin ly hôn anh C là có cơ sở, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Y về việc xin ly hôn anh Phạm Văn C là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C có một con chung là cháu Phạm Uyên N, sinh ngày 19/10/2012. Hiện nay cháu đang do chị Y nuôi dưỡng, khi ly hôn chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi anh C, chị Y ly thân thì cháu N ở với chị Y, do chị Y nuôi dưỡng chăm sóc. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2021, cháu N có nguyện vọng được ở với chị Y. Mặt khác, anh Phạm văn C hiện đang mất tích nên việc giao cháu Phạm Uyên N cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng và không buộc anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Y xác định anh chị không có tài sản, công nợ gì chung không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 2 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2021/UBTVQH14 ngày 30/12/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Uyên N, sinh ngày 19/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y.

Anh Phạm Văn C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Y. Khi cần thiết chị Y, anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về Tài sản - công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Y phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2010/01226 ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Án xử công khai, sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Vân;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.